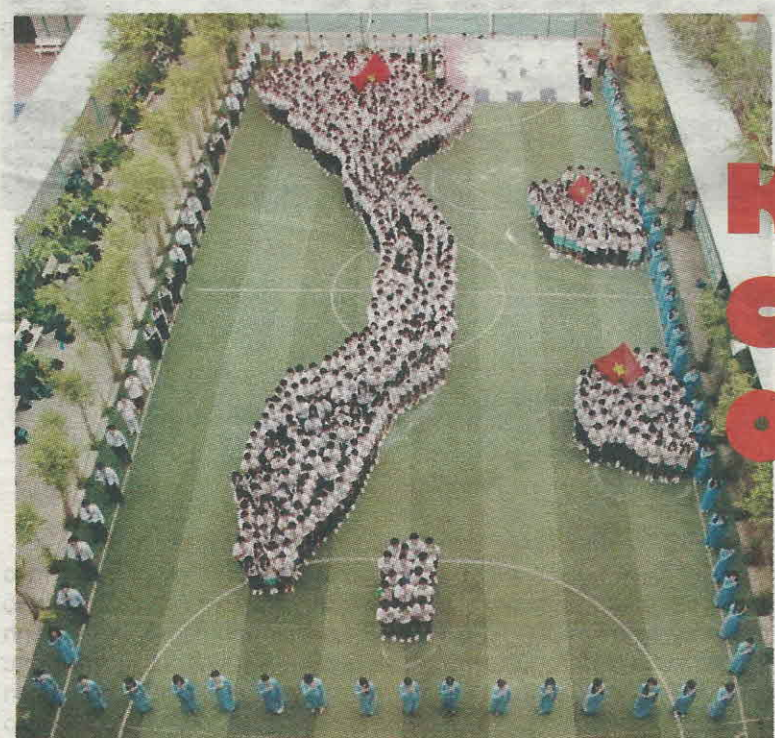




Hơn 800 học sinh trường Lê Quý Đôn (TP.Biên Hòa, Đồng Nai) xếp hình hình bản đồ chữ S thực hiện nghi thức chào cờ - Ảnh: Đức Trọng

KIÊN QUYẾT BẢO VỆ CHỦ QUYỀN BIỂN ĐẢO QUỐC GIA VIỆT NAM!

HÀ NỘI ĐẸP VÀ XẤU (T4-5) **THÂN THỂ CỦA THẨM MỸ THƠ** (T6) NGÀY HỘI ÂM NHẠC TỪ FESTIVAL QUỐC TẾ ÂM NHẠC MỚI Á - ÂU 2014 (T9) NÚI TẢN VIÊN (T10) DUBRAVKA UGRESIC: CHỦ NGHĨA HIỆN THỰC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA MUÔN NĂM! (T12) **TRANH CỔ ĐỘNG TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP: CHUYỂN TẢI Ý CHÍ, QUYẾT TÂM CỦA CẢ DÂN TỘC** (T17)

CẢ EM và con (T7)

Truyện ngắn của NGÔ MINH HẰNG



Minh họa của VŨ KHÁNH

Giá: 6.500 đồng

LTS: Báo Người Hà Nội, số 15 ra ngày 4/4/2014, đã đăng bài phỏng vấn nhà thơ Mai Văn Phấn do nhà thơ - tiến sĩ Gjeke Marinaj thực hiện nhân tập thơ "Zanore ne vese" (Những nguyên âm trong Sương sớm) của Mai Văn Phấn xuất bản ở Anbani. Theo thông tin từ Gjeke Marinaj, đầu tháng 6/2014, ông sẽ đến Hà Nội nhân sự kiện tập thơ "Những hy vọng trong suốt" (Nxb. Hội Nhà văn VN, 2014) của ông ra mắt bạn đọc Việt Nam. Báo Người Hà Nội trân trọng giới thiệu bài viết của nhà phê bình văn học Nguyễn Chí Hoan về tập thơ "Những hy vọng trong suốt" của ông.

Thân thể của THÂM MỸ THƠ

□ NGUYỄN CHÍ HOAN

Những bài thơ được chọn tập hợp trong tập thơ này - "Những hy vọng trong suốt" - phổ biến nhiều gương mặt của xúc cảm và suy tư quanh ba mối quan tâm lớn: suy nghĩ về thơ, suy nghĩ về Anbani và thế giới đương đại, xúc cảm về tình yêu trong kích thước đôi lứa, kích thước thiên nhiên, cũng như kích thước cái đẹp nơi tình đồng loại. Đồng thời thì ba chủ đề này thẩm nhập qua lại lẫn nhau, hòa trong một giọng điệu thơ rất độc đáo bởi sức mạnh cảm xúc, khí chất nam tính tự do thẳng thắn, kết hợp với trí tưởng tượng thi ca sắc sảo, cái nhìn duy lý sống động, trực diện vào sự thật.

Đây là thơ của một thi sĩ Anbani đương thời, viết bằng tiếng Anh, từ một xứ sở không lớn về thơ của thế giới là Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Tác giả, Tiến sĩ Gjeke Marinaj, như ta biết, là một nhà nghiên cứu văn học hiện đang dạy ngành tiếng Anh và truyền thông tại trường Richland College, bang Texas. Marinaj đã nói trong một bài trả lời phỏng vấn: "Thơ ca Mỹ không chút nào có thể xem như thơ ca của một dân tộc riêng rẽ, bởi nó đã tập hợp vào bên trong các đường biên của nó những nhà thơ của khắp mọi nơi trên thế giới. Ở đất nước này có hơn 500 hình thức thơ, được vun trồng bởi một số lượng thi nhân rất đông đúc, đã khiến cho các thống kê nghiêm túc đều chịu không đưa ra được con số chính xác. Dù sao mặc lòng, trong thơ ca, nước Mỹ vẫn là tâm điểm của những điều kỳ dị và không ai có thể phân định hay bắt chước." Tác giả này đặt mình và thơ của mình trong một bối cảnh như thế. Và tập thơ này của ông mang tới cho ta cả vẻ đẹp thơ ca cùng cái trải nghiệm đặc thù khi một tâm hồn thơ vốn sinh thành ở một nơi chốn, trong một ngôn ngữ, mà đã rời khỏi xứ sở đó, mang cả ngôn ngữ bản nguyên đó của mình để dịch chuyển giữa các đường biên giới, đi rất xa và tiếp tục triển nở trong môi trường văn hóa hiện đại khác biệt.

Một trong những bài thơ rất ấn tượng ở đây là bài "Lặp lại ác mộng ngày" - "Recarring Daymare":

"Tôi ngấm NewYork
Như hai dải da
Bị lột
Từ trán xuống chân
Tôi sục tỉnh,
Mặt tôi đen
Họng tôi khô rát.
Từ sáng đó
Tách cả phê của tôi
bốc lên hơi
Máu và nước mắt."

Gắn với địa danh NewYork, hình ảnh "hai dải da bị lột từ trán xuống chân" lập tức gợi ta nhớ đến sự kiện bi thảm "911" với cảnh tòa tháp đôi Trung tâm Thương mại Thế giới của thành phố này lần lượt sụp đổ, thẳng đứng, trong khói và lửa. Đó là sự kiện có tính toàn cầu, nhưng trước hết hiển nhiên là một sự kiện thiết thân trong tâm trí người Mỹ.

Dường như Marinaj không chỉ chia sẻ mà còn hòa nhập trọn vẹn vào nỗi đau đớn của NewYork trong thảm họa đó. Nhân vật trữ tình xưng "Tôi" trong bài thơ này đã có một ác mộng quái gở trong những giấc mơ ngày: NewYork giống như một con người bị lột da sống. Song, còn đáng kể hơn, ác mộng ban ngày đó trở nên một cảm giác thực thể sau khi "Tôi sục tỉnh," khiến "Tôi" thấy mặt mình "đen" và họng khô rát; rồi những buổi sáng kế tiếp, "Tôi" cảm nhận tách cả phê mình uống có "Máu và nước mắt."

Môn mỹ học tinh tế như vậy của Marinaj ta sẽ gặp trong tất cả các bài thơ ở tập này. Thơ hiện đại, như nghệ thuật hiện đại nói chung, đối mặt với một thế giới vô mộng và xáo trộn về giá trị. "Đó là kỷ nguyên chăm chú những khát vọng đảo điên!" ("It's the age that attends to deranged desires!", trong bài "Tôi trở lại đây, hỡi Nàng Thơ"/ "I am back, my Muse") Nhưng có nhiều lựa chọn thẩm mỹ khác nhau trong cuộc đối mặt với sự thật đó. Marinaj, trong bài thơ này, đưa một ẩn dụ rất thú vị về những lựa chọn mà ông không theo:

"What if I become earth's prince of dust
and to the eyes reveal the whole secret of pain...
to the eyes that begin and end with the intoxication of shadows?"

"Sẽ ra sao nếu tôi trở nên chúa tể của cát bụi trên đất này và tận mắt nhìn ra trọn vẹn bí mật của thương đau... tận mắt rằng khởi đầu và kết thúc với cùng những cái bóng nghiêng ngả nhênh nhao?"

Ẩn dụ "chúa tể của cát bụi" gợi lên khuynh hướng thẩm mỹ về cái xấu và cái ác, những khuyết tật và bệnh tật của nhân bản. Sự thật đó cũng đã tìm thấy nhiều hình ảnh lớn lao trong văn chương. Và nó đòi hỏi sức chịu đựng cái khoái cảm của tuyệt vọng trước khi có thể đi sâu hơn tới những thông điệp tiềm tàng. Marinaj, một thi sĩ hiện đại, không thể nói là không

biết điều này. Bài thơ "Lặp lại ác mộng ngày" dẫn ở phần trên cũng đã đưa ra một ẩn dụ về sự man rợ của xung năng chết chóc. Song, cái lựa chọn căn bản của Marinaj, như trong bài thơ đang nói đến ở đây, là lựa chọn cái đẹp của đời sống thường nhật, nơi mà niềm hy vọng là bầu không khí và là nhịp điệu hít thở của con người:

"No.
Let me rather be a mountaineer's tobacco
coarsely cut
and together, wrapped up in wads of love, go up in flames.
Perhaps our smoke will make someone forget his boredom
for a minute..."

"Không.
Tốt hơn thì hãy để tôi làm thuốc lá của người miền núi
thai rất thô
và cùng nhau, được nhồi được cuốn trong tình yêu,
rồi mỗi lửa.
Có lẽ khói bọn tôi sẽ khiến đôi người bọn họ tiêu sấu
trong phút giây..."

Hình ảnh những sợi "thuốc lá của người miền núi" là một hình ảnh rất đẹp, tinh tế một cách tự nhiên. Đó là một dấu chỉ, đầy chất nam tính phóng khoáng, về tâm hồn quê hương trong thơ của Marinaj. Nước Anbani là một xứ mà núi và cao nguyên chiếm 70% diện tích. Chất thơ lý trí một cách hồn nhiên, trong sáng một cách cao thượng của Marinaj toát ra hương vị bầu không khí miền cao thanh khiết. Loạt các bài thơ suy ngẫm và thương nhớ về Anbani có thể nói là thuộc vào số những bài hay nhất trong tập này.

Cảm xúc trong những bài thơ đó luôn biểu lộ với một bề dày đặc biệt. Như đoạn thơ sau đây trong bài "Anbani":

"Tonight I will arise from slumber
wearing the rousing mask of a dream.
I entreat you, my Albania, to do likewise -
You, the breath that blew the life's breeze
through painful chimes of love.
Let us toy with the minutes
the way the years toy with us."
"Đêm nay tôi sẽ dậy trong giấc ngủ
trên mặt đeo ngời ngời mặt nạ một giấc mơ.
Tôi khẩn cầu người, Anbani của tôi, cũng sẽ dậy như thế.
Người, luồng thơ thổi đi làn hơi sự sống
qua những phiên chuông đau đớn của niềm yêu.
Ta hãy chơi giỡn phút như đồ chơi
theo đúng cách những năm dài đem ta ra giỡn nghịch."

Một phức cảm được biểu thị qua ẩn dụ "những phiên chuông đau đớn của niềm yêu" và dường như được giải thích trong hai câu cuối đoạn, thẩm nhuần chất triết lý. Hai câu này độc đáo hiếm thấy. Dưới giọng điệu hài hước đầy ngụ ý, cái ví von thời gian-chơi-chúng ta ("chúng ta", tức "tôi" và "Anbani của tôi"), gợi ra những suy ngẫm tiềm tàng về lịch sử, và về mối quan hệ giữa cá thể người với một lịch sử đặc định nào đấy, của một cộng đồng dân tộc. Dường như "những phiên chuông đau đớn của niềm yêu" rung lên trong một bối cảnh như vậy. Và hai tiếng "chơi" trong hai câu thơ này hàm ngụ mỗi tương tác khó khăn đó.

Cũng vậy, hai ngữ đoạn ta-chơi-thời gian và thời gian-chơi-ta hàm ngụ một ứng xử chủ động, quả quyết. Tinh thẩm mỹ của đoạn thơ này thật tuyệt vời, tỏa sáng như chính lời thơ - "trên mặt đeo ngời ngời mặt nạ một giấc mơ". Mỹ học này, như phản ánh qua ví von của hai chữ "chơi", giễu cợt đồng thời tránh khỏi những ám ảnh ý hệ và thời thế, mà không xa rời đời sống.

"For we are so much alike inside,
In us reside the citizens of the future,
dwellings without barred windows,
children's cries, mothers' laughter."

"Vì bên trong chúng ta đều có khác gì nhau.
Trong chúng ta cư trú những công dân của tương lai,
họ ở đó ung dung chẳng chắn song trên cửa sổ
tiếng khóc trẻ con, tiếng những bà mẹ cười khi mệt mỏi."
Một điều rất đáng lưu ý, là tính thuần túy trong sáng của thẩm mỹ thi ca của Marinaj, bộc lộ qua diễn đạt giản dị và trong chất xúc cảm cảm nhận được rõ ràng ở từng câu thơ. Tinh trong sáng trước hết do bởi tính độc đáo ở nhân quan phát hiện cái đẹp muôn vẻ trong đời sống. Nhân quan đó khiến những sáng tạo trong biểu đạt cảm xúc của những bài thơ này không bị gò bó bởi các thứ lễ thói sáo mòn của đạo đức thực tiễn hay đạo đức giáo điều.

[Nói cách khác, tính chân thực và cảm giác sự thật ở thơ ca này thêm một lần nhắc ta vượt qua những cái bấy của tính hảo danh, đạo đức giả, hay thói dạy đời. Tính chân thực, trong một "kỷ nguyên chăm chú những khát vọng đảo điên!" - như Marinaj nhìn nhận - đã trở nên nhiều khi là đối lập với cái gọi

là đạo đức, cái "đạo đức" đã bị quyền lực thao túng.]

Hiển nhiên, sự tự do phóng khoáng của tiếng thơ này mang tinh thần đạo đức bẩm sinh, đúng như thơ ca vốn có một vai trò khám phá cái đạo đức chiều sâu và cái đạo đức đang vận động.

Sở dĩ phải nhắc đến các kích thước đạo đức ở đây, là vì thơ Marinaj trong tập này luôn luôn mang đến một cảm thức tự do rất rộng rãi. Con người tự do, nhất là một nhà thơ tự do, có thể nói gì về những ràng buộc sâu xa thuộc về cội rễ nhân bản? - Đây là một hình ảnh độc đáo nữa:

"How many other children have you driven into exile
since then...
You, my gray-stone cradle, my summer magic.
What has been scorched within my body from longing
for you,
I do not know:
My shoes, headed your way, are leaving ashen footprints
on the road"

"Đã bao nhiêu đứa trẻ người gửi vào lưu đầy từ buổi đó...
Người, vành nôi đá xám của tôi, của tôi phép lạ mùa hè.
Những gì đã bị thiêu rụi trong tôi trong nỗi nhớ về người,
tôi đâu biết:

Đôi dép dưới chân tôi, lần theo dấu người, vẫn đang in trên
đường những vết bước tàn tro" (trong bài "Người sẽ cảm nhận
bước chân tôi hằng hệt" - Gửi xứ sở bản nguyên của tôi).

Chắc chắn đoạn thơ trên đã mang đến một trong những hình ảnh thi vị và lay động nhất trong thơ ca về tình quê hương đất nước. Tuy nhiên, bao trùm trước hết, đoạn thơ này gợi cho ta cái ngụ ý, cái cảm giác ngấm ẩn về một bóng ma lịch sử, giống như ở đoạn thơ trích từ bài "Albania" trong phần trên. Có một tương phản gây bối rối, một tương tác khó khăn, giữa những gì hàm ngụ trong câu thơ thứ nhất - "Đã bao nhiêu đứa trẻ người gửi vào lưu đầy từ buổi đó..." - với hình ảnh tượng hình hóa trong hai câu thơ thứ ba và thứ tư - nỗi nhớ "về người" luôn luôn thiêu đốt tâm can "tôi", đến mức dường như mỗi bước "tôi" đi đều rơi ra "vết tàn tro" của cái tâm can bị đốt cháy.

Bước chân và dấu chân, như một loại hình ảnh ẩn dụ vừa gợi lên hành động vừa biểu lộ trạng thái tâm hồn, là một đại diện đặc thù về thẩm mỹ trong những bài thơ này của Marinaj - nhân quan thẩm mỹ đặt thân thể người ở-trong-và-trung-tâm không gian thẩm mỹ.

"As I walk, I see my footprints rise up
like rotten leaves
in the air filled with messages of pain."
"Khi bước đi, tôi thấy dấu chân tôi tung lên
như lá mục
trong bầu khí đầy tràn những thông điệp đón đau."

Ông nói đến "tâm hồn" như "cánh đồng", "các dẻ sườn" (của "tôi", của "chưa") như những bậc thang hay mũi giáo - "Tĩnh táo, trong lúc thần kinh đứt gãy đón đau... người đã rèn các dẻ sườn thành những mũi thương chết chóc chống bản ngã."/"Wide awake, in the aching fissures of the nerves... you have wrought the ribs into lethal lances against the self."

Và các bài hay đoạn thơ trích trên đây chỉ là một vài thí dụ để thấy hơn cả trong tập thơ.

Cái nhìn nghệ thuật coi thân thể người như không gian thẩm mỹ chủ yếu - truyền thống thẩm mỹ đó trong thơ chưa hẳn là quen với chúng ta ở đây. Những bài thơ này của Gjeke Marinaj đã phô diễn một cách độc đáo, đa dạng nhân quan thẩm mỹ đó.

Ta đã thấy hiệu quả của nó qua một vài thí dụ được chọn ngẫu nhiên từ tập thơ này; và người đọc hẳn sẽ thấy còn rõ ràng và phong phú hơn những hiệu quả như thế ở các bài thơ trong tập.

Thân thể con người và những liên quan gần gũi của thân thể vốn vẫn là trường môi giới truyền cảm hàng đầu. Từ một góc nhìn khác, nó thật sự đặt con người vào bên trong nội tâm của chính mình. Bởi nhân quan thẩm mỹ, ở đây, trong thơ ca, không hề giản đơn hay chỉ giới hạn trong những sự tìm tòi cái đẹp, mà nhân quan ấy là con mắt hội tụ toàn bộ ánh sáng tâm hồn của nhà thơ.

Và tâm hồn của nhà thơ, như tâm hồn của Gjeke Marinaj trải ra qua những bài thơ này, thì có lẽ tốt hơn nên được hình dung như hình ảnh Marinaj đem đến chúng ta về tuyết (trong bài "Tuyết"/ "Snow"):

"While the others, oh, the others!
They marvel at how the snow descends
without a whisper of warning!

They wonder at how gravity can draw down such lightness
But doesn't find the strength to free it
from the weight of grief

That long ago once burdened
Their innocent souls!"

"Trong lúc bao người khác, ôi dề, bao người khác!
Bọn họ ngạc nhiên làm sao tuyết xuống
mà không một tiếng rít gió báo động!
Bọn họ băn khoăn làm sao trọng trường kéo xuống được
cái nhẹ mức này

Mà không thấy lực mạnh giúp nó thoát ra
khỏi trọng lượng của nỗi khổ sầu
Nỗi khổ xa xưa từng đeo gánh nặng
Gánh những linh hồn bọn họ thơ ngây!"

Đó có lẽ là một lý do vì sao những bài thơ này được ví như "Những hy vọng trong suốt". Đường như sự trong suốt này che giấu một cách tinh tế cái thế giới này. Sự trong suốt như một lời mời gọi khám phá. ■